

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-PT
Ngày 27-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Dũng

Ông Trần Minh Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2023/HSPT ngày 12/10/2023 đối với bị cáo Lê Vũ Kiều P, Lê Sĩ D, Nguyễn P P do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2023/HSST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Sĩ D, tên gọi khác: Lê Sỹ D, sinh năm: 1992 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi cư trú: Khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Sửa xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Lê Sỹ H và bà Nguyễn Thị X; Bị cáo có vợ là Võ Thị Kim N và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 44/2012/HS-ST ngày 15/05/2012 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt Lê Sỹ D 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

2. Nguyễn P P, tên gọi khác: Tý Lớn; sinh năm: 1993 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi cư trú: Khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Đình L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng T; Bị cáo có vợ là Trần Nguyễn Ánh K; Tiền án, tiền sự: Không

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

3. Lê Vũ Kiều P, tên gọi khác: P nhỏ; sinh năm 2002 tại tỉnh T. Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện C, tỉnh T; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Lê Văn V và bà Trịnh Thị Thúy K; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại Bản án số 17/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt Lê Vũ Kiều P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 22/6/2022 (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trương Tiến D và bị hại nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Đối với vụ án “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 16/01/2022:

Do có mâu thuẫn từ trước nên trưa ngày 16/01/2022, Trương Tiến D gọi điện thoại cho Cường (chưa rõ nhân thân, lai lịch), rủ Cường đi đánh Lê Sĩ D. Cường đồng ý. Trương Tiến D và Cường ra quán cafe 47 đường vào khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Tại đây, Trương Tiến D tiếp tục gọi điện thoại cho Tèo (chưa rõ nhân thân, lai lịch), nhờ Tèo đến giúp đánh Lê Sĩ D. Tèo đồng ý và báo cho Trương Tiến D biết sẽ gọi thêm người đến tham gia. Trương Tiến D đồng ý. Một lúc sau Tèo đi cùng 10 người khác, mang theo một túi đựng hung khí là các loại dao tự chế, kiếm, tít sắt... bằng kim loại đến quán. Sau khi tập hợp đủ người, Trương Tiến D gọi điện thoại hẹn Lê Sĩ D ra quán cafe 47 để đánh nhau. Lê Sĩ D đồng ý. Khi nhóm của Trương Tiến D đang ngồi đợi trong quán thì Phát, P cùng bạn bè đến quán để uống nước. Phát nhìn thấy Trương Tiến D đi cùng nhiều người, mang theo hung khí nên đi đến nói chuyện với Dũng thì hai bên to tiếng cãi nhau. Sau đó, Phát gọi điện thoại thông báo cho Lê Sĩ D biết và khuyên Lê Sĩ D không đến điểm hẹn rồi cùng P ra về. Nhóm của Trương Tiến D tiếp tục ngồi chờ Lê Sĩ D nhưng không thấy Dũng đến nên bỏ về.

Chiều cùng ngày, khi Lê Sĩ D đang ngồi nhậu tại nhà trọ của Trần ở khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ thì thấy Phát cùng một nhóm thanh niên (chưa rõ họ tên, nhân thân, lai lịch), cầm theo hung khí như mã tấu, tuýp sắt... chạy xe ngang qua. Nên Lê Sĩ D gọi Phát vào nói chuyện. Phát nói cho Lê Sĩ D biết buổi trưa Phát và Trương Tiến D xảy ra mâu thuẫn, cự cãi tại quán cafe 47 nên Phát đang dẫn người đi tìm đánh nhóm của Trương Tiến D. Do cùng có mâu thuẫn với Trương Tiến D nên Lê Sĩ D đã rủ và dẫn cả nhóm đến khu vực nghĩa địa thuộc khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ để tập trung đánh nhóm Trương Tiến D. Đồng thời Lê Sĩ D hẹn Trương Tiến D đến nghĩa địa Phước Lập để đánh nhau nhưng Trương Tiến D không đồng ý ra nghĩa địa mà hẹn đến quán cafe 47 để đánh nhau. Sau khi hẹn với Lê Sĩ D, Trương Tiến D gọi điện cho Cường và Tèo để tập trung lực lượng đánh nhóm của Lê Sĩ D thì Cường, Tèo đồng ý.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi cả nhóm của Lê Sĩ D đang tập trung tại khu vực nghĩa địa thì Phát gọi thêm P và Chí Linh, Trọng, Linh mặt nám, Khải, Huy, Vũ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến để giúp Phát đi đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. Những người này đồng ý. Một lúc sau, P và Chí Linh, Thương, Trọng, Linh mặt nám, Khải, Huy, Vũ mang theo hung khí gồm mã tấu, tít sắt đến tập trung tại nghĩa địa. Lê Sĩ D cũng gọi cho Phú và Lâm Duy Phương (sinh năm: 1991; Nơi cư trú: khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) để rủ đi đánh nhóm của Trương Tiến Dũng thì Phú và Phương đồng ý. Khi biết Phú đi giúp Lê Sĩ D, Thao và Hùng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn của Phú cũng xin đi cùng để giúp Phú đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. Sau khi tập trung lực lượng được khoảng 20 người thì Phát rủ P cùng một số người khác đi tìm thêm người để đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. P điều khiển xe mô tô BKS: 72C2-440.81 chở Phát cầm theo dao tự chế chạy ra đường vào khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ. Khi đến gần quán cafe 47 thì nhìn thấy nhóm Trương Tiến Dũng, Cường, Tèo và khoảng 10 người khác đang đứng trên lề đường đối diện quán cafe 47. P, Phát và những người đi cùng xuống xe, cầm theo hung khí chạy đến để đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. Lúc này, một người trong nhóm của Trương Tiến Dũng cầm một loại hung khí từ trong túi ra gồm có dao tự chế, kiếm, tít sắt... Nhóm của Trương Tiến Dũng mỗi người cầm một loại hung khí đuổi đánh lại nên nhóm của Phát bỏ chạy. Khi đuổi theo P thì Trương Tiến Dũng thấy một con dao tự chế dài khoảng 25cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sắc nhọn, bản rộng khoảng 02cm trên đường nên nhặt làm hung khí. P chạy vào bên trong một bãi đậu xe thì bị Cường, Tèo, Phi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và một số người khác (chưa rõ họ tên nhân thân, lai lịch) đuổi kịp, dùng dao tự chế, kiếm chém nhiều nhát gây thương tích. Khi thấy P nằm gục xuống đất, Trương Tiến Dũng tiếp tục dùng dao đâm 05 (năm) nhát vào vùng tay, vai, lưng gây thương tích cho P rồi cả nhóm bỏ đi. Trên đường bỏ đi Trương Tiến Dũng vứt con dao vào bụi cây bên đường. P được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa. Riêng Phát chạy thoát và gọi điện thoại báo cho Lê Sĩ D biết sự việc. Sau khi nghe điện thoại của Phát, Lê Sĩ D thông báo cho cả nhóm biết thông tin. Vũ yêu cầu cả nhóm cởi bỏ áo để tránh đánh nhầm người. Lê Sĩ D cầm theo một con dao rựa và dẫn cả nhóm khoảng 20 người, trong đó có Nguyễn P P cầm tít sắt, Lê Thái Trân, đi trên nhiều xe mô tô, mang theo hung khí là dao rựa, mã tấu, tuýp sắt.... chạy từ nghĩa địa ra hướng quán cafe 47 để tìm đánh nhóm của Dũng mất. Khi đang đi trên đường vào Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1 thì thấy nhóm của Trương Tiến Dũng có khoảng 10 người đang đi bộ trên đường nên nhóm của Lê Sĩ D xuống xe, cầm theo hung khí, chia làm hai nhóm đuổi đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. Nhóm của Trương Tiến Dũng cầm hung khí chống đỡ nhưng do ít người hơn nên nhóm của Trương Tiến Dũng chạy vào trong các công ty gần đó trốn. Nhóm của Lê Sĩ D tiếp tục lên xe mô tô chạy vào hướng công Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1 để tìm P thì thấy Trương Tiến Dũng đang đứng cùng một người bên đường nên tiếp tục xuống đuổi chém. Trong quá trình truy đuổi, một người trong nhóm của Lê Sĩ D (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) dùng hung khí đâm, chém vào lưng và chân gây thương tích cho Trương Tiến Dũng sau đó bỏ đi. Trương Tiến Dũng chạy xe lên huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, vào một phòng khám tư (không nhớ địa chỉ), băng bó vết thương và bỏ trốn lên tỉnh Bình Dương. Ngày 21/02/2022, Lê Sĩ D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi của mình và

đồng phạm. Trương Tiến Dỗ trốn đến ngày 16/12/2022 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Quảng Bình bắt theo Lệnh truy nã.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 94/TgT ngày 17/03/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, đối với thương tích của Lê Vũ Kiều P, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo trung bình vùng mặt.
- 03 sẹo trung bình.
- 06 sẹo nhỏ.
- Mề lồi cầu ngoài xương cánh tay trái.
- Gãy 1/3 trên xương trụ tái.

2. Về vật gây thương tích, cơ chế hình thành thương tích:

- Các thương tích trên phù hợp với hai loại tổn thương cơ bản là: a) “vết chém hay băm bở”, được gây ra do sự tác động của vật có diện tích rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; b) “vết đứt cắt”, được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc hoặc vật cứng sắc nhọn; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

- + Với thương tích 1: Chiều từ trước ra sau.
- + Với thương tích 2: Chiều từ trái sang phải, từ sau ra trước.
- + Với thương tích 3, 4, 5, 9, 10: Chiều từ sau ra trước.
- + Với thương tích 6, 7, 8: Chiều từ phải sang trái.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 26% (Hai mươi sáu phần trăm).”

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) ống tuýp sắt hình trụ tròn, dài khoảng 73cm, đường kính khoảng 2,1cm, đã rỉ sét, màu xám đen; 01 (một) dao tự chế, dài khoảng 70cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn được quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại đã gỉ sét, có một cạnh sắc, một cạnh tù; 01 (một) dao tự chế, dài khoảng 170cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài khoảng 120cm, được hàn với một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 50cm, có một cạnh sắc, một cạnh tù đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản chờ xử lý theo quy định.

- Đối với 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 25cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sắc nhọn, bản rộng khoảng 02cm, Trương Tiến Dỗ dùng đâm gây thương tích cho Lê Vũ Kiều P. Dũng đã vứt trên đường đi, không nhớ địa điểm nên không thu giữ được.

- Đối với: 01 (một) đĩa CD-R 700Mb/80min/52X, nhãn hiệu Neo, màu cam-trắng bên trong có chứa hai đoạn video có tên: “D05_20220116182659” kích thước 98.3 MB (103,112,704 bytes) và “D16_20220116191259”, kích thước 18.7 MB (19,701,760 bytes) ghi nhận nội dung vụ việc; 01 (một) chiếc USB màu xanh, dung lượng 02 GB chứa 01 (một) file có tên “Camera”, kích thước 45151KB có độ dài 6 phút 45 giây ghi nhận nội dung vụ việc, chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria F150, BKS: 72C2-440.8 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thành Tâm. Quá trình điều tra xác định anh Tâm không biết P mượn xe của mình để đi đánh nhau nên ngày 08/06/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 36/QĐ-CQCSĐT, trả lại xe mô tô cho anh Tâm.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Vũ Kiều P yêu cầu những người gây thương tích cho mình phải bồi thường số tiền 70.000.000 đồng.

2. Đối với vụ án “Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 17/04/2022:

Sau khi bị khởi tố điều tra về tội “Gây rối trật tự công cộng” và được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, Lê Vũ Kiều P tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, cụ thể:

Khoảng 16 giờ ngày 17/04/2022, Lê Vũ Kiều P đang ngồi nhậu với một số người bạn của mình ở khu phố Thị Vải, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ thì biết được chị Du Thị Hoài Thương (sinh năm: 2007; Nơi cư trú: Khu phố Bến Đình, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ) là người yêu cũ của P chơi ở nhà bạn tên là Phan Cẩm Tiên (sinh năm 2006; Nơi cư trú: Ấp 12B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau) ở tổ 6, khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ nên tìm đến để gặp Thương. Trước lúc đi P xin của bạn P 01 (một) giỏ đựng gà, khi lấy giỏ P thấy bên trong có 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50 cm, bằng kim loại màu đen nên cầm đi luôn. P nhờ hai người bạn nhậu cùng tên Nam và Tâm (không rõ nhân thân lai lịch) chở P đi đến nhà Tiên. Khi đến nơi, Nam và Tâm đứng ở bên ngoài đường còn P đi bộ vào trong nhà và gọi chị Thương ra nói chuyện. Lúc đang nói chuyện thì P biết có Nguyễn Duy Đạt là người đang tán tỉnh chị Thương ở nhà Tiên. Do ghen tuông với Đạt nên P đi ra vị trí nơi Nam và Tâm đang đứng, mở giỏ đựng gà lấy ra 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50 cm, bằng kim loại màu đen mà P thấy trước đó. P cầm dao trên tay đi vào chỗ anh Đạt đang nằm trên sàn nhà, dùng dao chém một cái trúng vào vai trái gây thương tích cho anh Đạt thì được chị Thương can ngăn nên P dừng lại. Khi thấy anh Đạt bị thương, P đi ra ngoài đưa tiền cho Tâm và Nam chở anh Đạt đi cấp cứu.

Ngày 21/4/2022, anh Đạt đã đến Công an phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ trình báo vụ việc và yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 211/TgT ngày 03/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo lớn + đứt cơ tam đầu cánh tay, cơ Delta, rách bao khớp vai trái, vận động cánh tay trái yếu nhẹ.

- Đứt gai vai trái lành tốt.

2. Về vật gây thương tích, chiều hướng tác động:

- Thương tích trên phù hợp với tổn thương cơ bản là “Vết chém hay băm bở”, được gây ra do sự tác động của vật có diện tích rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; tác động vào thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại đối với Nguyễn Duy Đạt là 18% (Mười tám phần trăm).”

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 50 cm, bằng kim loại màu đen mà P sử dụng gây thương tích cho Đạt, P đã vứt trên đường đi, không nhớ địa điểm nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Duy Đạt yêu cầu Lê Vũ Kiều P bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố Lê Sĩ D, Nguyễn P P phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”; Lê Vũ Kiều P phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 318, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Sĩ D 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 318, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn P P 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 318, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt Lê Vũ Kiều P 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng: điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt Lê Vũ Kiều P 04 (Bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt chung của Lê Vũ Kiều P là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

Bản án sơ thẩm còn xét xử bị cáo Trương Tiến D05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong các ngày 06/9/2023 và 12/9/2023, các bị cáo Lê Sĩ D, Lê Vũ Kiều P, Nguyễn P P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng, mặt khác bị cáo Dũng và Phú trình bày sau khi xảy ra vụ việc, các bị cáo đã ăn năn hối cải và hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu quan điểm đồng thời phân tích, đánh giá nhân thân của các bị cáo cùng tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Qua đó Đại diện Viện kiểm sát nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Sĩ D 04 năm 06 tháng tù, bị cáo Nguyễn P P 04 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo Lê Vũ Kiều P 04 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, mức án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Vũ Kiều P, Nguyễn P P và Lê Sĩ D làm và gửi trong thời hạn quy định nên hợp lệ, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 18 giờ ngày 16/01/2022, Lê Sĩ D hẹn Trương Tiến Đến trước quán cafe 47 đường vào khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ đánh nhau. Trương Tiến Đồng ý.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi cả nhóm của Lê Sĩ D đang tập trung tại khu vực nghĩa địa thuộc khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, thì Phát rử P đi đón thêm người để đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. P điều khiển xe mô tô BKS: 72C2-440.81 chở Phát cầm theo dao tự chế chạy ra đường vào khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ. Khi đến gần quán cafe 47 thì nhìn thấy nhóm Trương Tiến Dgồm Dũng, Cường, Tèo và khoảng 10 người khác đang đứng trên lề đường đối diện quán cafe 47. P, Phát xuống xe, cầm theo hung khí chạy đến để đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. Nhóm của Trương Tiến Dmỗi người cầm một loại hung khí đuổi đánh lại nên nhóm của Phát bỏ chạy. P chạy vào bên trong một bãi đậu xe thì bị Cường, Tèo, Phi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và một số người khác (chưa rõ họ tên nhân thân, lai lịch) đuổi kịp, dùng dao tự chế, kiếm chém nhiều nhát gây thương tích. Khi thấy P nằm gục xuống đất, Trương Tiến Dtiếp tục dùng dao tự chế đâm 05 (năm) nhát vào vùng tay, vai, lưng gây thương tích cho P rồi cả nhóm bỏ đi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của Lê Vũ Kiều P là 26%.

Phát chạy thoát và gọi điện thoại báo cho Lê Sĩ D biết sự việc. Sau đó, Lê Sĩ D, Nguyễn P P và nhiều người khác (chưa rõ nhân thân lai lịch) mang theo hung khí là dao rựa, mã tấu, tuýp sắt.... chạy từ nghĩa địa ra hướng quán cafe 47 để tìm đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. Khi đang đi trên đường vào Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1 thì Lê Sĩ D, Nguyễn P P thấy nhóm của Trương Tiến Dcó khoảng 10 người đang đi bộ trên đường nên nhóm của Lê Sĩ D, Nguyễn P P xuống xe, cầm theo hung khí, chia làm hai nhóm đuổi đánh nhóm của Trương Tiến Dũng. Nhóm của Trương Tiến Dcũng cầm hung khí đuổi đánh lại gây náo loạn trên đường nhưng do ít người hơn nên nhóm của Trương Tiến Dbỏ chạy vào trong các công ty gần đó trốn. Nhóm của Lê Sĩ D tiếp tục lên xe mô tô chạy vào hướng cổng Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1 để tìm P thì lại thấy Trương Tiến Dđang đứng cùng một người bên đường nên tiếp tục xuống đuổi chém Trương Tiến Dũng. Trong quá trình truy đuổi, một người trong nhóm của Lê Sĩ D (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) dùng hung khí đâm, chém vào lưng và chân gây thương tích cho Trương Tiến Dsau đó bỏ đi.

Từ diễn biến sự việc như trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Sĩ D, Nguyễn P P về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, bị cáo Lê Vũ Kiều P về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 và “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an ninh tại địa phương, gây náo loạn khu dân cư và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Lê Vũ Kiều P và Lê Sĩ D có nhân thân xấu, riêng bị cáo Lê Vũ Kiều P đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn P P tham gia giúp sức cho nhóm của Lê Sĩ D với vai trò tích cực nên cần phải có hình phạt nghiêm. Tuy nhiên xét tính chất mức độ hậu quả hành vi của các bị cáo gây ra thì mức án xử phạt các bị cáo Lê Sĩ D 04 năm 06 tháng tù, bị cáo Nguyễn P P 04 năm tù; bị cáo Lê Vũ Kiều P 04 năm 06 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quá nghiêm khắc nên giảm một phần mức án cho các bị cáo. Đối với hình phạt của bị cáo Lê Vũ Kiều P 04 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” là phù hợp nên giữ nguyên. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Sĩ D, Nguyễn P P, Lê Vũ Kiều P; sửa Bản án sơ thẩm số 123/2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tuyên bố Lê Sĩ D (tên gọi khác Lê Sỹ Dũng), Nguyễn P P (tên gọi khác tý lớn) phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”; Lê Vũ Kiều P (tên gọi khác P nhỏ) phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*” và “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 318, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 50; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Sĩ D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 318, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn P P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 318, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt Lê Vũ Kiều P 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng: điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt Lê Vũ Kiều P 04 (Bốn) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt chung của Lê Vũ Kiều P là 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2022.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc Lê Vũ Kiều P phải bồi thường cho anh Nguyễn Duy Đạt số tiền 28.600.000 đồng (Hai mươi tám triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ống tuýp sắt hình trụ tròn, dài khoảng 73cm, đường kính khoảng 2,1cm, đã rỉ sét, màu xám đen;

- 01 (một) dao tự chế, dài khoảng 70cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn được quấn băng keo màu đen, lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét, có một cạnh sắc, một cạnh tù;

- 01 (một) dao tự chế, dài khoảng 170cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn dài khoảng 120cm, được hàn với một lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 50cm, có một cạnh sắc, một cạnh tù.

Số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 32/BB-CCTHADS ngày 21/11/2022.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD-R, nhãn hiệu Neo, màu cam trắng; 01 (một) chiếc USB màu xanh, chứa đoạn video ghi lại hình ảnh vụ đánh nhau; đã được thu giữ theo Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật ngày 14/11/2022 của Công an thị xã Phú Mỹ.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 123/2023/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Sĩ D, Nguyễn P P, Lê Vũ Kiều P không phải chịu.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/02/2024).

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam –Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Thành Hiếu